TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số:290/2023/HS-ST
Ngày: 02-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Công

Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 284/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh H, sinh năm 2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 6 Đ, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C và bà Trần Thị Út X.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giam ngày 11 tháng 12 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn L, sinh năm 2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17, Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Lâm Thị T.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giam ngày 11 tháng 12 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn P, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang. nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Bùi Thị T.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giam ngày 11 tháng 12 năm 2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty cổ phần thương mại B; địa chỉ: Số 128 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn L; địa chỉ: Tổ 1, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thế Võ Thanh V, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người làm chứng:

Huỳnh H Đ, sinh năm 1992, vắng mặt;

Trần Ngọc Q, sinh năm 1996, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh H là nhân viên làm việc tại Cửa hàng B địa chỉ: khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngày 09/12/2022, H có ca trực từ 21 giờ 00 đến 05 giờ 00 ngày 10/12/2022 với nhiệm vụ trông coi cửa hàng và nhận hàng hóa phục vụ cho việc buôn bán ngày hôm sau. Nắm rõ quy luật của cửa hàng là cuối ngày sẽ tính tổng tiền rồi cất vào két sắt để ở quầy thu ngân, đến sáng hôm sau mới đem tiền ra ngân hàng nộp vào tài khoản công ty nên H nảy sinh ý định trộm cắp tiền của cửa hàng để tiêu xài cá nhân. H nhắn tin qua ứng dụng messenger rủ bạn là Nguyễn Văn P cùng thực hiện thì P đồng ý. H hướng dẫn cho P biết cách đột nhập vào cửa hàng, vị trí để két sắt và chìa khóa két sắt. P rủ thêm Lê Văn L tham gia thì L đồng ý. Đến khoảng 01 giờ 50 Pt ngày 10/12/2022, L điều khiển xe mô tô biển số 33L8 – 7711 của L chở P đi, khi đến cách cửa hàng khoảng 30m thì dừng xe rồi đi bộ đến cửa hàng và kéo cửa cuốn lên để chui vào bên trong. Lúc này, H giả vờ ngủ quên để tránh sự phát hiện của camera an ninh. Khi vào bên trong, P và L mở hộp tủ thu ngân lấy chìa khóa mở két sắt rồi lấy hết tiền ở bên trong và cùng nhau đi về phòng trọ của L tại địa chỉ: 37L/2A khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, Bình Dương. Tại đây, P và L kiểm đếm được tổng số tiền là 33.100.000 đồng. P và L đã tiêu xài cá nhân hết 1.600.000 đồng, còn lại số tiền 31.500.000 đồng thì được cất giấu tại phòng trọ của L. Đến khoảng 09 giờ 00 Pt ngày 10/12/2022, bà Lê Thế Võ Thanh V là quản lý cửa hàng phát hiện sự việc nên báo cho ông Trần Lê Thanh T là giám sát viên của cửa hàng đến Công an phường Thuận Giao trình báo sự việc. Qua làm việc, Huỳnh H đã khai nhận cùng với Nguyễn Văn P và Lê Văn L thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 285/CT-VKS -TA ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Huỳnh H, Nguyễn Văn P và Lê Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với các bị cáo:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Huỳnh H, Lê Văn L và Nguyễn Văn P.

Xử phạt bị cáo Huỳnh H từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu hồi số tiền 31.500.000 đồng và đã trả lại cho bị hại. Số tiền còn thiếu là 4.380.000 đồng, bà V đã bồi thường thiệt hại cho Công ty. Tại phiên tòa bà V yêu cầu các bị cáo Huỳnh H, Nguyễn Văn P và Lê Văn L liên đới bồi thường lại số tiền trên cho bà V. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền trên cho bà V.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 33L8 – 7711, số khung RLHHC09023Y040969, số máy: HC09E-0040032 do Nguyễn Văn P và Lê Văn L sử dụng vào việc phạm tội là xe của L mua vào khoảng tháng 8/2022 từ một người tên Đức (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 6.000.000 đồng có giấy đăng ký xe nhưng không có làm giấy tờ mua bán. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Trần Sơn, địa chỉ: Trung Châu, Đan Phượng, Hà Nội đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của ông Sơn nên chưa tiến hành làm việc được. Căn cứ Bản kết luận giám định số 72/KL-KTHS (SKSM) ngày 17/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Xe nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE*KRSM, dung tích xy lanh 97cm^3, mang biển kiểm soát: 33L8-7711 có số khung, số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã có Công văn gửi Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Bình Dương phát thông báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên nhưng chưa có kết quả. Do đó, cần tiếp tục giao xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone XS màu trắng, số IMEI 356174092264947 thu giữ của Huỳnh H và 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu

trắng cùng sim số 0522912717 thu giữ của Lê Văn L là công cụ, phương tiện liên lạc để phạm tội nên cần pH tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh và 01 (một) áo khoác dài tay có mũ đen của Lê Văn L đây là tài sản cá nhân của Lê Văn L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/12/2022 (BL 04,14,24), bản tự khai ngày 11/12/2022 của bị cáo L và bị cáo P, các biên bản ghi lời khai của bị cáo Huỳnh H, Lê Văn L và Nguyễn Văn P đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 50 Pt ngày 10/12/2022, từ thông tin do bị cáo H cung cấp, bị cáo P và bị cáo L có hành vi lén lút vào bên trong Cửa hàng B để trộm số tiền 35.880.000 đồng, sau đó chia nhau tiêu xài. Trong vụ án này các bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo Huỳnh H, Lê Văn L và Nguyễn Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, lười lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4]. Về đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở mức giản đơn. Căn cứ Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự để phân hóa vai trò, cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, các bị cáo L và P là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi lượng hình sẽ xem xét mức hình phạt của bị cáo H cao hơn so với bị cáo P và bị cáo L.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Căn cứ với mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về việc bồi thường số tiền 4.380.000 đồng do bà Lê Thế Võ Thanh V đã bồi thường cho bị hại.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 33L8 – 7711, số khung RLHHC09023Y040969, số máy: HC09E-0040032 do Nguyễn Văn P và Lê Văn L sử dụng vào việc phạm tội là xe của L mua vào khoảng tháng 8/2022 từ một người tên Đức (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Trần Sơn, địa chỉ Trung Châu, Đan Phượng, Hà Nội đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của ông Sơn. Do đó, cần tiếp tục giao xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone XS màu trắng, số IMEI 356174092264947 thu giữ của Huỳnh H và 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng cùng sim số 0522912717 thu giữ của Lê Văn L là công cụ, phương tiện liên lạc để phạm tội nên cần pH tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh và 01 (một) áo khoác dài tay có mũ đen của Lê Văn L, tại phiên tòa bị cáo L không yêu cầu nhận lại vì không còn sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Huỳnh H, Lê Văn L và Nguyễn Văn P.

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Các Điều 584, 585, 586 và Điều 587 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh H, Lê Văn L và Nguyễn Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Xử phạt bị cáo Huỳnh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2022.

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2022.

1.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Huỳnh H, Lê Văn L và Nguyễn Văn P có trách nhiệm liên đới trả lại cho bà Lê Thế Võ Thanh V số tiền 4.380.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu người pH thi hành án chậm thi hành án thì còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Giao 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu xám, biển số 33L8 – 7711, số khung RLHHC09023Y040969, số máy: HC09E-0040032 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

3.2. Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone XS màu trắng (không kiểm tra bên trong) của Huỳnh H và 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng (không kiểm tra bên trong) của Lê Văn L.

3.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh và 01 (một) áo khoác dài tay có mũ đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2023 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh H, bị cáo Lê Văn L và bị cáo Nguyễn Văn P mỗi người pH chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh H, bị cáo Lê Văn L và bị cáo Nguyễn Văn P liên đới nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo